

Số: **143** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **30** tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt quyết toán hạng mục dự án hoàn thành  
Dự án: Đầu tư xây dựng và Kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu  
công nghiệp Tâm Thắng - Hạng mục: Trục đường N2 (đoạn đường bổ  
sung) thuộc dự án hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Tâm Thắng

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính,  
quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 22/TTr-STC ngày  
25 tháng 01 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán hạng mục dự án hoàn thành:

1. Dự án: Đầu tư xây dựng và Kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công  
nghiệp Tâm Thắng.

Hạng mục: Trục đường N2 (đoạn đường bổ sung) thuộc dự án hạ tầng kỹ  
thuật Khu công nghiệp Tâm Thắng.

2. Chủ đầu tư: Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng.

3. Đơn vị thi công gói thầu xây lắp: Công ty TNHH Lâm Phong, 161  
Phan Bội Châu, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

4. Địa điểm: Khu công nghiệp Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

5. Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 16/6/2009 - 16/7/2009.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng số</b>	<b>285.770.000</b>	<b>0</b>	<b>285.770.000</b>
Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác	285.770.000	0	285.770.000



## 2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>332.716.000</b>	<b>285.770.000</b>
- Chi phí xây dựng	282.740.000	282.609.000
- Chi phí quản lý dự án	4.469.000	0
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	13.002.000	0
- Chi phí khác	2.258.000	3.161.000
- Chi phí dự phòng	30.247.000	0

Tổng chi phí đầu tư được quyết toán (bằng chữ): Hai trăm tám mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng.

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>	<b>285.770.000</b>			
- Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	285.770.000			
- Tài sản ngắn hạn	0			

**Điều 3.** Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
<b>Tổng số</b>	<b>285.770.000</b>	
Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác	285.770.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập báo cáo quyết toán (ngày 01 tháng 11 năm 2017) là:

- Tổng nợ phải trả: 285.770.000 đồng.

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

(Có Phụ lục chi tiết đính kèm)



1.3. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với số liệu quyết toán, tính pháp lý của hồ sơ, chứng từ đã cung cấp về cơ quan thẩm tra quyết toán để thẩm tra quyết toán hạng mục hoàn thành này.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
<b>Tổng số</b>	<b>285.770.000</b>	<b>0</b>
Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng	285.770.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị có liên quan:

3.1. Trách nhiệm của Ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn giám sát: Chịu trách nhiệm về chất lượng, khối lượng hoàn thành được nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán.

3.2. Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư, dự toán, tổng dự toán: Chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông; Giám đốc Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTKH.

04

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bốn

**PHỤ LỤC**

**CHI TIẾT TÌNH HÌNH CÔNG NỢ**

Dự án: Đầu tư xây dựng và Kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Tâm Thắng  
Hạng mục: Trục đường N2 (đoạn đường bổ sung) thuộc dự án hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Tâm Thắng  
(Kèm theo Quyết định số: 142/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)



Đơn vị tính: Đồng

TT	Nội dung chi phí	Giá trị quyết toán	Số đã thanh toán	Công nợ	
				Nợ phải trả	Số phải thu
	<b>Tổng số</b>	<b>285.770.000</b>	-	<b>285.770.000</b>	-
<b>I</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>282.609.000</b>	-	<b>282.609.000</b>	-
<b>II</b>	<b>Chi phí QLDA</b>	-	-	-	-
<b>III</b>	<b>Chi phí TV ĐTXD</b>	-	-	-	-
1	Chi phí lập thiết kế TKTC-DT	-	-	-	-
2	Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC-DT	-	-	-	-
3	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSĐT TCXD	-	-	-	-
4	Chi phí giám sát thi công xây dựng công trình	-	-	-	-
<b>IV</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>3.161.000</b>	-	<b>3.161.000</b>	-
1	Chi phí bảo hiểm công trình	-	-	-	-
2	Chi phí kiểm toán	-	-	-	-
3	Chi phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán	3.161.000	-	3.161.000	-